

Số: 288 /STNMT-KS

Điện Biên, ngày 12 tháng 4 năm 2018

V/v công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2015-2017.

Kính gửi: Kiểm toán nhà nước khu vực VII

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Văn bản số 246/KV VII-TH ngày 09 tháng 4 năm 2018 của Kiểm toán nhà nước khu vực VII về việc gửi Đề cương khảo sát bổ sung, lập kế hoạch kiểm toán năm 2018. Sau khi nghiên cứu nội dung Đề cương, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2015-2017 như sau:

## **A. MỘT SỐ THÔNG TIN CƠ BẢN**

### **I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN**

#### **1. Tổng quan về trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

##### **1.1. UBND tỉnh:**

a) Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh gồm:

- Quyết định hình thức hạn chế hoạt động khoáng sản trong khu vực hoạt động khoáng sản theo quy định tại Khoản 2, Điều 26 Luật khoáng sản.

- Theo thẩm quyền được giao; lựa chọn tổ chức, cá nhân để cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật khoáng sản.

- Chấp thuận việc tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản theo quy định tại Điều 37 Luật khoáng sản.

- Tổ chức nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản và quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 75 Luật khoáng sản.

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 81 Luật khoáng sản.

- Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 82 của Luật Khoáng sản.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định tại Điều 67 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

- Quyết định giá khởi điểm; công nhận kết quả trúng đấu giá; hủy kết quả phiên đấu giá; phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Khoanh định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản sau khi có ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan.

- Phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản thông báo cho các tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản về những vi phạm và thời hạn để khắc phục khi các tổ chức, cá nhân vi phạm một trong các nghĩa vụ quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e, Khoản 2 Điều 42; các điểm a, b, c, d, đ, e và g, Khoản 2 Điều 55 Luật Khoáng sản.

### **1.2. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động khoáng sản sau khi được phê duyệt, ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng lập Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản của địa phương theo quy định.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp khu vực đưa ra đấu giá có cấu trúc địa chất phức tạp hoặc trong trường hợp không thuê được tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng giá khởi điểm của mỗi phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; xác định tiền đặt trước trình Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh ban hành quyết định phê duyệt hoặc ban hành quyết định phê duyệt tiền đặt trước trong mỗi phiên đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp thực hiện phiên đấu giá; xác định bước giá.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản theo quy định tại Khoản 3 Điều 34 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng khoanh định các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan khoanh định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; hàng năm lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; hồ sơ trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khu vực khai thác khoáng sản; hồ sơ chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai thác khoáng sản; hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Là Cơ quan thường trực chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ Giám đốc điều hành mỏ; yêu cầu tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản phải thông báo về Giám đốc điều hành mỏ theo quy định.

- Kiểm tra thực địa, xác định các vấn đề liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận hoặc không chấp thuận bằng văn bản việc khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất phục vụ công tác lập đề án thăm dò khoáng sản trong trường hợp quy định tại Điều 37 Luật Khoáng sản; tổ chức giao mốc giới khu vực thăm dò, khu vực khai thác cho các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép.

- Quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt; báo cáo tình hình hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật; đôn đốc, hướng dẫn tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định; giám sát công tác đóng cửa mỏ.

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khoáng sản; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật; thông báo thời hạn phải khắc phục những vi phạm trong hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong việc ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cấp, các ngành được giao nhiệm vụ trong Quy định này.

- Khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản.

- Tiếp nhận báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường và gửi bản sao báo cáo cho Sở Công Thương, Sở Xây dựng để phối hợp quản lý.

- Hàng năm, trước ngày 15 tháng 01 xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trước ngày 30/6 hàng năm, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở xây dựng, Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện; công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và công khai tới tận Ủy ban nhân dân cấp xã về danh mục, bản đồ khu vực có mỏ cát, sỏi lòng sông, suối sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc trường hợp phải thăm dò, cấp phép khai thác, đấu giá khai thác hoặc không đấu giá khai thác theo quy định của Luật khoáng sản; danh mục, sơ đồ, tiêu chí xác định khu vực cát, sỏi lòng sông, suối quy mô nhỏ lẻ, không thành mỏ, cát sỏi bồi tụ không thường xuyên được sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường.

### **1.3. Sở Xây dựng**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng liên quan tổ chức lập, thẩm định các quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng; quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu; quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản; trong việc thẩm định hồ sơ trình cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ trình phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thuộc thẩm quyền cấp phép, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong việc khoanh định khu vực khoáng sản không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, khoanh định các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và trong việc lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức công bố công khai, quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến với Bộ Xây dựng về Dự thảo Quy hoạch thăm dò, khai thác chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành chức năng liên quan về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo kế hoạch hoặc đột xuất đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định.

6. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; khu vực khai thác cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu xi măng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thực hiện việc hướng dẫn xác định giá, kê khai giá, đăng ký giá, đăng ký quy cách chất lượng sản phẩm; Công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp

hành chế độ chính sách pháp luật của nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản đối với các tổ chức cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức công bố công khai, quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện việc thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn/hợp quy

- Hướng dẫn các hoạt động thăm định, đánh giá về Công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng; chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng;

- Tổ chức thăm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng theo phân cấp của Chính phủ và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Tham gia ý kiến vào nội dung Báo cáo Kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ làm vật liệu xây dựng thông thường đối với các công trình có tổng mức đầu tư <15 tỷ đồng.

- Kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

#### **1.4. Sở Công thương**

Sở Công Thương có chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng).

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện quy hoạch, chính sách và kế hoạch phát triển ngành khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, quy định an toàn trong khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh (*trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng*);

- Tổ chức thăm định các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản (*trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng*) theo quy định của Luật Xây dựng, phân cấp của Chính phủ và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn;

- Thăm định các Dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế khai thác mỏ khoáng sản (*trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng*).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình khai thác mỏ trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện công tác thống kê, lập kế hoạch và báo cáo định kỳ về công nghiệp khai thác mỏ và chế biến, xuất khẩu khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra ngăn chặn việc mua bán, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép, không có nguồn gốc hợp pháp, bị cấm xuất khẩu hoặc không đủ điều kiện xuất khẩu theo quy định; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Tham gia cùng Bộ Công Thương xây dựng các văn bản pháp luật về khai thác, chế biến và xuất khẩu khoáng sản; đề xuất chủ trương, các cơ chế, chính sách phát triển ngành công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng văn bản hướng dẫn quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, tham mưu và thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn; khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

- Phối hợp phổ biến, tuyên truyền pháp luật về khoáng sản.

### **1.5. Cục Thuế, các Chi cục Thuế**

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và môi trường; Sở Tài chính trong công tác thẩm định Hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- Ra thông báo gửi tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên Thông báo (nếu có).

- Cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường theo thẩm quyền cấp phép biết, theo dõi, tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo chế độ hiện hành.

- Thực hiện tốt công tác quản lý kê khai, nộp Thuế tài nguyên; Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; Lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý.

## **2. Thẩm quyền cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản của UBND tỉnh**

Theo khoản 2, Điều 82 Luật khoáng sản quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố; Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.

## **II. KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH CẤP GIẤY PHÉP VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN TRONG GIAI ĐOẠN 2015-2017**

### **1. Đặc điểm chung**

#### **1.1. Công tác ban hành văn bản, tuyên truyền phổ biến pháp luật về khoáng sản**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Việc phổ biến, tuyên truyền pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng trong khai thác, bảo vệ tài nguyên khoáng sản được thực hiện thường xuyên với các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử (ĐTV, thông tấn xã Việt Nam tại Điện Biên, [tmtt.dienbien.gov.vn](http://tmtt.dienbien.gov.vn)).

- Công tác ban hành văn bản: Thực hiện Luật khoáng sản, các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan; thực hiện chức năng quản lý về tài nguyên khoáng sản, trong giai đoạn 2015 - 2017 UBND tỉnh đã ban hành: Quy định về thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền

cấp phép của UBND tỉnh tại Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 27/11/2015; Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016; Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017; Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định 553/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2017; Công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2017.

### ***1.2. Công tác khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản***

Theo Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến giai đoạn đến năm 2015, có xét đến năm 2020 thì trên địa bàn tỉnh Điện Biên không có khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản. Có 24 mỏ, điểm mỏ khoáng sản thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, trong đó: có 07 điểm mỏ khoáng sản kim loại, 05 điểm mỏ khoáng chất công nghiệp, 08 điểm mỏ nước khoáng, nước nóng và 04 điểm mỏ khoáng sản vật liệu xây dựng.

### ***1.3. Khoanh định và công bố khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ***

Theo kết quả khoanh định các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đợt 1 - năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 1236/QĐ-BTNMT ngày 25/7/2013 thì trên địa bàn tỉnh Điện Biên có 01 khu vực khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ là mỏ quặng vàng gốc bản Háng Trọ, xã Phi Nhừ, huyện Điện Biên Đông.

## **2. Tình hình cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản**

### ***2.1. Nguyên tắc và điều kiện cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản***

#### **a) Nguyên tắc:**

Thực hiện theo khoản 1 Điều 40 Luật khoáng sản quy định việc cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Giấy phép thăm dò khoáng sản chỉ được cấp ở khu vực không có tổ chức, cá nhân đang thăm dò hoặc khai thác khoáng sản hợp pháp và không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia hoặc khu vực đang được điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản cùng loại với khoáng sản xin cấp giấy phép thăm dò;

- Mỗi tổ chức, cá nhân được cấp không quá 05 Giấy phép thăm dò khoáng sản, không kể Giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết hiệu lực; tổng diện tích khu vực thăm dò của các giấy phép đối với một loại khoáng sản không quá 02 lần diện tích thăm dò của một giấy phép quy định tại khoản 2 Điều 38 của Luật khoáng sản.

#### **b) Điều kiện:**

Thực hiện theo khoản 2 Điều 40 Luật khoáng sản quy định tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản phải có đủ các điều kiện sau:

- Được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền lựa chọn theo quy định tại Điều 36 của Luật khoáng sản hoặc trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò theo quy định của Luật khoáng sản; nếu tổ chức, cá nhân không có đủ điều kiện hành nghề quy định tại khoản 1 Điều 35 của Luật khoáng sản thì phải có hợp đồng với tổ chức có đủ điều kiện hành nghề thăm dò khoáng sản quy định tại khoản 1 Điều 35 của Luật khoáng sản;

- Có đề án thăm dò phù hợp với quy hoạch khoáng sản; đối với khoáng sản độc hại còn phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép bằng văn bản;

- Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 50% tổng vốn đầu tư thực hiện đề án thăm dò khoáng sản.

- Điều kiện của hộ kinh doanh được thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 26 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP:

Hộ kinh doanh quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật khoáng sản được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lựa chọn theo quy định tại Điều 25 Nghị định này; có hợp đồng với tổ chức có đủ điều kiện hành nghề thăm dò khoáng sản quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật khoáng sản để thực hiện đề án thăm dò;

+ Có đề án thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại khoản 2, Điều 26 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP và phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có khoáng sản;

+ Diện tích khu vực đề nghị thăm dò không quá 01 ha.

## **2.2. Nguyên tắc và điều kiện cấp Giấy phép khai thác khoáng sản**

### **a) Nguyên tắc:**

Thực hiện theo khoản 1 Điều 53 Luật khoáng sản quy định việc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Giấy phép khai thác khoáng sản chỉ được cấp ở khu vực không có tổ chức, cá nhân đang thăm dò, khai thác khoáng sản hợp pháp và không thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia;

- Không chia cắt khu vực khoáng sản có thể đầu tư khai thác hiệu quả ở quy mô lớn để cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho nhiều tổ chức, cá nhân khai thác ở quy mô nhỏ.

### **b) Điều kiện**

Thực hiện theo khoản 2 Điều 53 Luật khoáng sản quy định tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có dự án đầu tư khai thác khoáng sản ở khu vực đã thăm dò, phê duyệt trữ lượng phù hợp với quy hoạch quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều 10 của Luật này. Dự án đầu tư khai thác khoáng sản phải có phương án sử dụng nhân lực chuyên ngành, thiết bị, công nghệ, phương pháp khai thác tiên tiến phù hợp; đối với khoáng sản độc hại còn phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép bằng văn bản;



- Có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 30% tổng số vốn đầu tư của dự án đầu tư khai thác khoáng sản.

- Hộ kinh doanh quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật khoáng sản được phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, khai thác tận thu khoáng sản khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 36 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ như sau:

+ Có báo cáo kinh tế kỹ thuật khai thác khoáng sản ở khu vực đã thăm dò và phê duyệt trữ lượng phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh, thành phố nơi có khoáng sản. Báo cáo kinh tế kỹ thuật khai thác khoáng sản phải có phương án sử dụng nhân lực chuyên ngành, thiết bị, công nghệ, phương pháp khai thác phù hợp;

+ Có kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

+ Quy mô công suất khai thác không quá 3.000 m<sup>3</sup> sản phẩm là khoáng sản nguyên khai/năm.

### **2.3. Quy trình cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản**

a) Đối với Giấy phép do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp:

Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam là cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản; hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia là cơ quan tiếp nhận hồ sơ phê duyệt, công nhận, xác nhận trữ lượng khoáng sản trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Đối với Giấy phép do UBND tỉnh cấp:

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tiếp nhận hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản; hồ sơ đăng ký khu vực, khối lượng khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích xây dựng dự án công trình, bao gồm cả hồ sơ đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ các dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch; hồ sơ phê duyệt, công nhận, xác nhận trữ lượng khoáng sản trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **2.4. Tình hình cấp giấy phép hoạt động khoáng sản giai đoạn 2015-2017**

2.4.1. Giấy phép do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp tại địa phương: Không

2.4.2. Giấy phép do UBND tỉnh cấp: Trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2017, UBND tỉnh Điện Biên đã cấp 13 Giấy phép thăm dò khoáng sản và 18 giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo thẩm quyền (*Chi tiết Phụ lục 1/TNKS kèm theo*).

## **3. Tình hình chấp hành các quy định, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoáng sản**

### **3.1. Công tác tính, thẩm định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản**

Thực hiện Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số 3092/KH-UBND ngày 22/8/2014 triển khai việc thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ; tổ chức tuyên truyền, phổ biến về Nghị định trên các phương tiện thông tin đại chúng và hướng dẫn bằng văn bản tới các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thẩm định, tính và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ; Văn bản số 1014/ĐCKS-KTĐCKS ngày 09/7/2014 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc hướng dẫn công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ. Kết quả, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt 55 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho 38 tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản với tổng số tiền được phê duyệt là 146.205.584.826 đồng, số tiền đã thu nộp ngân sách là 22.389.819.117 đồng (*Chi tiết Phụ lục 3/TNKS kèm theo*).

### **3.2. Về nhiệm vụ xác định tiền sử dụng số liệu, thông tin về kết quả đánh giá, thăm dò khoáng sản của nhà nước**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Điện Biên hầu hết các mỏ, điểm mỏ khoáng sản chưa được cơ quan quản lý nhà nước điều tra, đánh giá, thăm dò; các tổ chức cá nhân khi có nhu cầu tự đầu tư đánh giá, thăm dò, vì vậy chưa tổ chức xác định tiền sử dụng số liệu, thông tin về kết quả đánh giá, thăm dò khoáng sản của nhà nước.

### **3.3. Công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản**

Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2014 về việc Phê duyệt Dự án khoáng định khu vực đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. Đến nay, chưa có tổ chức, cá nhân nào xin cấp Giấy phép khai thác khoáng sản tại các khu vực được Phê duyệt trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

## **4. Tình hình quản lý, sử dụng nguồn thu phí, lệ phí đối với hoạt động khoáng sản:**

Thực hiện thu, quản lý và sử dụng phí, lệ phí đối với hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật.

## **5. Tình hình ký quỹ, sử dụng quỹ phục hồi môi trường, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản 2015-2017.**

Việc thực hiện ký quỹ, sử dụng quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản giai đoạn 2015-2017 được thực hiện theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Năm 2015: Có 06 tổ chức khai thác khoáng sản thực hiện ký cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định với tổng số tiền ký quỹ là 182.759.134 đồng. Ngoài ra, trong năm 2015 Quỹ Bảo vệ môi trường Điện Biên đã tài trợ tổng số tiền là 1.780.000.000 đồng để xây dựng Dự án Lò đốt rác huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thu nộp ngân sách nhà nước là 6.691.869.200 đồng.

- Năm 2016: 08 tổ chức khai thác khoáng sản thực hiện ký cải tạo phục hồi môi trường theo quy định với tổng số tiền ký quỹ là 1.040.599.515 đồng; Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thu nộp ngân sách nhà nước là 8.672.315.117 đồng.

- Năm 2017: 11 tổ chức khai thác khoáng sản thực hiện ký cải tạo phục hồi môi trường theo quy định với tổng số tiền ký quỹ là 245.471.419 đồng; Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thu nộp ngân sách nhà nước là 6.989.298.800 đồng.

## **B. TÌNH HÌNH THANH TRA, KIỂM TRA**

### **1. Tổ chức bộ máy quản lý tại địa phương**

- Phòng khoáng sản là tổ chức thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có chức năng tham mưu, giúp Lãnh đạo Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, phòng có 03 biên chế gồm 01 Trưởng phòng và 02 chuyên viên.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện là tổ chức thuộc UBND cấp huyện có chức năng tham mưu, giúp Lãnh đạo UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn quản lý. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện có 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và các chuyên viên.

- Công chức địa chính xã là tổ chức thuộc UBND cấp xã có chức năng tham mưu, giúp Lãnh đạo UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn quản lý của xã. Hiện nay, UBND cấp xã có 02 công chức địa chính xã.

### **2. Văn bản pháp lý chủ yếu liên quan đến quản lý nhà nước về khoáng sản của UBND tỉnh giai đoạn 2015-2017**

Thực hiện Luật khoáng sản, các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan; thực hiện chức năng quản lý về tài nguyên khoáng sản, trong giai đoạn 2015 - 2017 UBND tỉnh đã ban hành các văn bản liên quan đến quản lý nhà nước về khoáng sản sau: Quy định về thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh tại Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 27/11/2015; Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016; Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017; Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định 553/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2017; Công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2017 (*Chi tiết tại Phụ lục 04/TNKS*).

### **3. Tình hình thanh tra, kiểm tra giai đoạn 2015-2017**

#### **3.1. Năm 2015**

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thanh, kiểm tra việc khai thác đá làm thủy điện Trung Thu trên địa bàn huyện Mường Chà, huyện Tủa Chùa. Kết quả kiểm tra đã phát hiện 01 tổ chức vi phạm pháp luật trong hoạt

động khoáng sản và đã tiến hành xử phạt 01 tổ chức với số tiền 100.000.000 đồng; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 về thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản làm VLXDTT trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp huyện kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép. Kết quả: UBND huyện Điện Biên đã tiến hành thanh, kiểm tra và phát hiện 38 điểm vi phạm với 50 vụ vi phạm về khai thác cát, sỏi trái phép, xử lý vi phạm hành chính với tổng số tiền là 74.500.000 đồng, tịch thu tang vật vi phạm gồm: 09 đầu nổ, 11 sên máy, 06 ống cao su vắn, 05 thùng phi, 02 dọ hút.

### **3.2. Năm 2016**

Thực hiện Văn bản số 395/UBND-TN ngày 23/02/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Tổ công tác liên ngành kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 58/QĐ-STNMT ngày 11 tháng 3 năm 2016; Kế hoạch số 171/KH-STNMT ngày 28/3/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 204/KH-STNMT ngày 08/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc bổ sung Kế hoạch số 171/KH-STNMT ngày 28/3/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.

+ Nội dung kiểm tra: Tập trung kiểm tra đối với hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép; khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất của dự án đầu tư xây dựng công trình đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và khai thác đất sét làm nguyên liệu sản xuất gạch trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

+ Tổng số tổ chức, cá nhân được kiểm tra: 22 cá nhân và 7 tổ chức

+ Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm: phát hiện 10 cá nhân, hộ gia đình và 01 tổ chức có hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác cát lòng sông, suối. Cơ quan chức năng đã tiến hành lập biên bản, đình chỉ hoạt động và xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 tổ chức, cá nhân với tổng số tiền 25.000.000 đồng

### **3.3. Năm 2017**

Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Xây dựng tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện chính sách, pháp luật trong công tác quản lý và hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 286/QĐ-SXD ngày 28/3/2017.

Triển khai thực hiện Thông báo số 161/TB-VPCP ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo 138/CP tại Hội nghị về phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã ban hành Văn bản số 940/UBND-KTN ngày 10 tháng 4 năm 2017 yêu cầu các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý, kiểm tra hoạt động khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về khoáng sản, các văn bản chỉ đạo của Chính

phủ, Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu lực thực thi chính sách pháp luật về khoáng sản; Thông báo Kết luận số 357/TB-VPCP ngày 06 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị toàn quốc về phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi trên sông và cửa biển.

+ Nội dung kiểm tra: kiểm tra tình hình thực hiện chính sách, pháp luật trong công tác quản lý và hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; kiểm tra hoạt động khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.

+ Tổng số tổ chức, cá nhân được kiểm tra: 23 tổ chức hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; UBND cấp xã kiểm tra hoạt động khai thác cát, sỏi và phát hiện 29 cá nhân, hộ gia đình vi phạm trong khai thác cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.

+ Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm: phát hiện 29 cá nhân, hộ gia đình khai thác cát trái phép, cơ quan chức năng đã tiến hành lập biên bản, đình chỉ hoạt động, tạm giữ 6 đầu máy nổ, cở hút và xử phạt 17 cá nhân với tổng số tiền là 75.000.000 đồng.

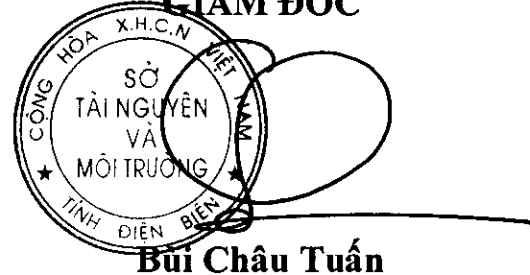
Trên đây là báo cáo công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2015 - 2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT; KS.



**GIÁM ĐỐC**



**Bùi Châu Tuấn**

**BẢNG TỔNG HỢP GIẤY PHÉP KHOÁNG SẢN CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN  
TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2017**

STT	Giấy phép thăm dò khoáng sản					Giấy phép khai thác khoáng sản				
	Giấy phép	Đơn vị được cấp phép	Cấp mới	Gia hạn	Chuyển nhượng	Giấy phép	Đơn vị được cấp phép	Cấp mới	Gia hạn	Chuyển nhượng
<b>A</b>	<b>Giấy phép Bộ cấp: Không có</b>									
<b>B</b>	<b>Giấy phép UBND tỉnh Điện Biên cấp</b>									
<b>I</b>	<b>NĂM 2015</b>									
1	02/QĐ-UBND ngày 06/01/2015	Công ty TNHH XD & TM Ngọc Dũng	X			08/GP-UBND ngày 09/4/2015	Công ty CP ĐT Tài nguyên và Năng lượng Điện Biên	X		
2	23/GP-UBND ngày 19/10/2015	Công ty TNHH XD & TM Ngọc Dũng	X			03/GP-UBND ngày 13/2/2015	Công ty CP Cao nguyên Hà Giang	X		
3	05/GP-UBND ngày 12/3/2015	Công ty CP Công nghiệp Molybden	X			19/GP-UBND ngày 25/8/2015	DNTM tư nhân Đại Dương	X		
4	06/GP-UBND ngày 30/3/2015	Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	X			07/GP-UBND ngày 30/3/2015	Công ty TNHH vật liệu và xây dựng Phương Bắc	X		
5	09/GP-	Công ty TNHH	X			04/GP-UBND	Doanh nghiệp	X		

	UBND ngày 27/4/2015	XD&TM Ngọc Linh				ngày 09/3/2015	TM TN Nam Sơn			
6	11/GP- UBND ngày 28/5/2015	Công ty TNHH TM&XD số 6	X			21/GP-UBND ngày 25/9/2015	Công ty CP công trình giao thông tỉnh Điện Biên	X		
7	27/GP- UBND ngày 27/11/2015	Công ty TNHH số 32	X			22/GP-UBND ngày 14/10/2015	Công ty CP ĐT&TM Huy Hoàng	X		
8	28/GP- UBND ngày 16/12/2015	Công ty TNHH Lâm My tỉnh Điện Biên	X			26/GP-UBND ngày 11/11/2015	Công ty TNHH XD&TM Ngọc Dũng	X		
9						25/GP-UBND ngày 11/11/2015	Công ty TNHH XD&TM Ngọc Linh	X		
<b>II</b>	<b>NĂM 2016</b>									
1	09/GP- UBND ngày 24/5/2016	Doanh nghiệp tư nhân Đại Phong	X			01/GP-UBND ngày 01/2/2016	Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	X		
2	10/GP- UBND ngày 24/5/2016	Doanh nghiệp tư nhân Nam Thành	X			02/GP-UBND ngày 01/2/2016	Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	X		
3	11/GP- UBND ngày	Công ty TNHH Đầu tư	X			03/GP-UBND	Công ty TNHH Trường	X		

	26/5/2016	và Xây dựng Vĩnh Phúc				ngày 01/2/2016	Thọ Điện Biên			
4						04/GP-UBND ngày 01/2/2016 (1246/QĐ- UBND ngày 06/10/2016 Cho phép trả lại 1 phần diện tích)	Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	X		
5						05/GP-UBND ngày 01/2/2016	Công ty TNHH Trường Thọ Điện Biên	X		
6						22/GP-UBND ngày 30/12/2016	Công ty CP Thịnh Vượng	X		
<b>III</b>	<b>NĂM 2017</b>									
1	673/QĐ- UBND ngày 7/8/2017	DN tư nhân xây dựng Duy Hồng	X			12/GP-UBND ngày 29/12/2017	Doanh nghiệp TN Đại Phong	X		
2	07/GP- UBND ngày 01/9/2017	Công ty TNHH Hoàng Ánh tỉnh Điện Biên	X			11/GP-UBND ngày 25/12/2017	Công ty TNHH số 32	X		
3						06/GP-UBND ngày 25/8/2017	Công ty TNHH Lâm	X		



							My tinh Điện Biên			
--	--	--	--	--	--	--	----------------------	--	--	--

**PHỤ LỤC 2/TNKS**

**TỔNG HỢP MỘT SỐ CHỈ TIÊU CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN CỦA TỈNH ĐIỆN BIÊN  
GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2017**

TT	Năm	Quy hoạch khoáng sản			Khu vực cấm/ tạm thời cấm hoạt động khoáng sản			Cấp phép hoạt động khoáng sản						Quyết định thu hồi giấy phép	Quyết định đóng cửa mỏ	
		Đã phê duyệt	Chờ phê duyệt	Chưa phê duyệt	Đã phê duyệt	Chờ phê duyệt	Chưa phê duyệt	Giấy phép thăm dò			Giấy phép khai thác					Cộng
								K. Sản VLXD	K. Sản khác	Cộng	K. Sản VLXD	K. Sản khác	Cộng			
	2015							8		8	9		9	17		1
	2016							3		3	6		6	9		
	2017							2		2	3		3	5	1	
<b>Tổng cộng</b>										<b>13</b>			<b>18</b>	<b>31</b>	<b>1</b>	<b>1</b>